

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH BÌNH THUẬN.**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: **34/2017/HSST**
Ngày: 27/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Như Phước.
- *Các Hội Thẩm nhân dân:* - Ông Thông Phi
- Bà Bùi Thị Luyện

Thư ký ghi biên bản: Ông Trần Mạnh Trí - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện T tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Đinh Thanh Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017; tại Hội trường xử án TAND huyện T, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2017/HSST ngày 11 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Đăng T**, sinh năm 1998; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn 3, xã Huy Khiêm, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: không; Tiền án, tiền sự: không; Con ông Trần Đăng Sanh và bà Nguyễn Thị Thanh Nữ; Vợ, con: chưa có.

Bị cáo bị bắt ngày 02/9/2017, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tánh Linh cho đến nay; Có mặt trước tòa.

NHÂN THẤY:

Bị cáo Trần Đăng T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 01/9/2017, Trần Đăng T, sinh năm 1998, thường trú ở thôn 3, xã Huy Khiêm, huyện T đi xuống quán tạp hóa của chị Võ Thị Liên, sinh năm 1992, thường trú ở thôn 2, xã Đồng Kho, huyện T để chơi. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày thì có Trần Văn H, sinh năm 1993 và Nguyễn Thị Thanh M, sinh năm 1997, cùng thường trú ở thôn 2, xã Đồng Kho, huyện T cũng vào quán chị Liên chơi, ngồi nói chuyện, uống nước, ăn bánh. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì H và M đi về, còn T đi ra vãng trước hiên quán chị Liên nằm, cho đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì có Hoàng Văn T (Chuột), sinh năm 1996, thường trú ở thôn 2, xã Đồng Kho, huyện T chạy xe máy đến trước quán chị Liên nói với Trí “ra ngoài mường tao nói chuyện”, rồi Tình chạy về hướng mường nước gần trạm bơm thuộc thôn 2, xã Đồng Kho,

huyện T, còn T đi bộ sang nhà Nguyễn Thị Thanh M mượn xe mô tô chạy theo sau Tình, đến nương nước sát trạm bơm thôn 2 - Đồng Kho thì T nói với T “Anh mới về anh có tí đồ (ma túy tổng hợp) cho mấy đứa”, rồi T đưa cho Trí 01 tép ma túy tổng hợp, đưa xong T chạy xe đi, còn T bỏ tép ma túy tổng hợp vào túi quần bên phải, rồi lên xe đi về khu vực quán của Võ Thị L chơi .

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Trần Đăng T điều khiển xe mô tô của Nguyễn Thị Thanh M đến hàng rào trước nhà Hoàng Văn T lấy 01 cái Nỏ bằng thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp), sau khi có dụng cụ sử dụng ma túy, T đến nhà Nguyễn Thanh T (Tèo), sinh năm 1990, thường trú ở thôn 2, xã Đồng Kho, huyện T gặp Lê Hải S (cu Long), sinh ngày 09/3/2001 và Trần Văn Th cùng thường trú ở thôn 2, Đồng Kho, huyện T, Bình Thuận. Khi vào nhà T thì không có T ở nhà mà chỉ có S và T, T nói với Sơn và Thuận “Chuột cho tép ma túy, tao không dùng nên đưa cho 2 đứa mày” T đưa Nỏ và tép ma túy cho Sơn để Sơn và Thuận sử dụng ma túy, còn T đi ra vòng nầm, khoảng 15 phút sau thì Sơn và Thuận gọi T vào sử dụng ma túy. T đứng dậy đi vào nhưng T chỉ ngồi nói chuyện không sử dụng ma túy cùng với Sơn và Thuận. Sau khi Sơn và Thuận sử dụng ma túy xong thì đưa lại Nỏ cho T, T kiểm tra trong Nỏ thấy còn một ít ma túy chưa sử dụng hết nên T cầm Nỏ đi ra ngoài kênh thủy lợi để tiếp tục sử dụng ma túy hết, sau khi sử dụng xong thì T vứt Nỏ xuống kênh thủy lợi gần trạm bơm thôn 2, Đồng Kho, T chạy về quán Internet của Cao Tuấn Đạt, sinh năm 1984 ở thôn 2 , xã Đồng Kho, huyện T để chơi game. Khi vào quán Internet của Đạt, T thấy Sơn và Thuận cùng với một số khách đang chơi, T đi đến gặp Đạt nộp tiền chơi game.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì Hoàng Văn Tình từ phía trước quán Internet đi đến chỗ T đang ngồi chơi game, nói với T “Cho anh mượn áo khoác và bóp để anh đi ra đồ (bán ma túy) cho người ta”, T đồng ý cho Tình mượn, rồi T đứng dậy đi ra trước quán Internet cởi áo khoác đưa cho Tình sau đó lấy bóp móc giấy tờ trong bóp ra bỏ vào túi quần của T rồi đưa bóp cho Tình, sau khi cho Tình mượn áo khoác và bóp thì T chạy xe máy lên hướng Bắc Ruộng để tìm bạn tên là Bành (chưa xác định được họ tên, địa chỉ) để uống cà phê, T chạy xe đi đến xã Bắc Ruộng nhưng không tìm thấy bạn của T nên T quay xe lại chạy về hướng xã Đồng Kho, khi T chạy đến đoạn đường thuộc thôn 1, xã Huy Khiêm, huyện T thì T mượn điện thoại của một người đàn ông (chưa xác định được nhân thân) đang đi xe máy trên đường để gọi điện thoại cho Tình và nói “Áo khoác và bóp em đâu, để em về nhà em ngủ”, Chuột nói “Áo khoác và bóp của em anh để dưới ghế nhựa sát vách tường phía trước quán trà sữa, gần tiệm nét của anh Đạt, đồ (ma túy) anh bỏ trong áo khoác, em tìm chỗ nào mà cất dùm anh, bữa nay Công an đi tuần nhiều quá anh không ra đồ được, khi nào tình hình ổn anh về anh lấy”. T đồng ý, nghe điện thoại xong T trả lại điện thoại cho người đi đường rồi chạy về quán trà sữa gần tiệm Internet, lúc này khoảng 22 giờ cùng ngày. Khi đến quán trà sữa, T thấy Nguyễn Thị Thanh Minh, Lê Hải Sơn và Trần Văn Thuận đang ngồi chơi trước quán Internet của Đạt, T chạy tới chỗ Minh về nhà Minh rồi chạy quay trở lại chỗ Sơn và Thuận đứng nói chuyện đến khoảng 23 giờ 30 thì T nói “Khuya rồi về nhà ngủ”, rồi T đi đến tường phía trước quán trà sữa thấy có 01 cái ghế nhựa màu đỏ nằm sát mép tường, T kéo ghế ra thấy có cái áo khoác của T dưới ghế, T cầm cái áo khoác đi ra thấy Sơn và Thuận đang còn chơi. T đi đến chỗ Sơn và Thuận thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang, khám trong áo khoác

của Trần Đăng T đang cầm trên tay phát hiện có 02 bịch ma túy dầu trong lai áo khoác, 01 cái ống thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy), trong bóp có 02 cái kéo, 02 cái nhíp và 04 ống nhôm (thường gọi là “Tim” để sử dụng ma túy). Sau đó lực lượng Công an đưa Trần Đăng T về trụ sở Công an xã Đồng Kho làm việc

Tại bản cáo trạng số 30/QĐ/KSĐT/VKS- HS ngày 11 tháng 10 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận đã truy tố đối với Trần Đăng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2009) cùng với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T thực hành quyền công tố tại phiên tòa khẳng định bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Đăng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS; điểm a, b khoản 4 Điều 1 Nghị quyết 144/2016/QH13, ngày 29/6/2016 của Quốc hội; Công văn 276/TANDTC-PC, ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao để xử phạt bị cáo Trần Đăng T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đã phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án cũng như kết quả tranh luận tại phiên tòa; do đó có đủ cơ sở để xác định:

Mặc dù không nhằm mục đích mua bán trái phép chất ma túy, nhưng vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 01/9/2017, tại thôn 2, xã Đồng Kho, huyện T, tỉnh Bình Thuận, Trần Đăng T đã có hành vi tàng trữ trong áo khoác của T chất ma túy Mêthamphetamine có khối lượng 4,5832 gam (theo kết luận giám định số 577/KLGD-PC54, ngày 04/9/2017 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Thuận). Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Đăng T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 điều 194 BLHS năm 1999 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2009) theo như cáo trạng mà Viện Kiểm Sát nhân dân huyện T đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguyên hiềm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của nhà nước về quản lý về các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình, hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó cần xử phạt bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật, cần cách ly bị cáo

khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội và cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Trần Đăng T có quá trình nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn hối cải, cho nên cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử cũng xét thấy rằng: Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2009) có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù, còn theo quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015, có hiệu lực từ ngày 01/01/2018 có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Trần Đăng T có khung hình phạt quy định trong bộ luật hình sự năm 1999 cao hơn so với khung hình phạt quy định trong BLHS năm 2015. Do đó cần áp dụng điểm b khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14, Nghị quyết của Quốc Hội về việc thi hành BLHS 2015 để quyết định hình phạt đối với bị cáo theo tinh thần của điều luật 2015 là phù hợp với tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với Hoàng Văn Tình (Chuột) là người đưa ma túy cho T vào ngày 01/9/2017, hiện nay không có mặt tại địa phương, do đó cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định.

**/ Về vật chứng:* Hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/10/2017:

- 01 áo khoác màu đen hiệu adidas, trên mỗi tay áo có hai sọc trắng, mặt trong của lai áo bên trái được cắt một đường khoảng 3cm tạo thành một ngăn nhỏ; Ma túy (Methamphetamine) sau khi giám định trọng lượng còn 3,3492 gam; 02 gói nylon được niêm phong trong phong bì số 577; 01 ví da màu đen; 01 cái nhíp bằng kim loại, trên nhíp có in chìm chữ “MLN”; 01 cái nhíp bằng kim loại, trên nhíp có in chìm chữ “NGHIA”; 02 cái kéo; 04 cái “tim” (dụng cụ để sử dụng ma túy đá) là những vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy điểm đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

- 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Đăng T; 01 giấy chứng minh nhân dân số: 261461847, mang tên Trần Đăng T, đây là những vật chứng không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo Trần Đăng T là phù hợp với điểm b khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

**/ Về án phí:* Cần buộc bị cáo Trần Đăng T phải nộp án phí HS/ST theo quy định tại Điều 99 BLTTHS và Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đăng T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2009); điểm b khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14, Nghị quyết của Quốc Hội về việc thi hành BLHS 2015:

Xử phạt bị cáo Trần Đăng T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 02/9/2017.

Áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 áo khoác màu đen hiệu adidas, trên mỗi tay áo có hai sọc trắng, mặt trong của lai áo bên trái được cắt một đường khoảng 3cm tạo thành một ngăn nhỏ; Ma túy (Methamphetamine) sau khi giám định trọng lượng còn 3,3492 gam; 02 gói nylon được niêm phong trong phong bì số 577; 01 ví da màu đen; 01 cái nhíp bằng kim loại, trên nhíp có in chìm chữ “MLN”; 01 cái nhíp bằng kim loại, trên nhíp có in chìm chữ “NGHIA”; 02 cái kéo; 04 cái “tìm” (dụng cụ để sử dụng ma túy đá)

- Trả lại cho bị cáo Trần Đăng T: 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Đăng T; 01 giấy chứng minh nhân dân số: 261461847 mang tên Trần Đăng Trí (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày: 10/11/2017).

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Đăng T phải nộp số tiền 200.000 đồng án phí HS/ST sung công quỹ nhà nước.

Án xử sơ thẩm, bị cáo được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án 27/12/2017 (đã giải thích quyền kháng cáo).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện;
- CQCSĐT Công an huyện;
- UBND xã Huy Khiêm;
- Sở TP tỉnh Bình Thuận;
- Chi cục T.H.A DS (khi án có HLPL).
- Lưu án văn, HSVA.
- Lưu HS T.H.A.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Như Phước